HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ MÔ-DĂM-BÍCH

VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ MÔ-DĂM-BÍCH

VỀ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM

*****

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Mô-dăm-bích (sau đây gọi tắt là "hai Bên");

Với mong muốn tiếp tục phát triển mối quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai nước theo tinh thần thống nhất và đoàn kết;

Nhận thức được tầm quan trọng của việc hợp tác giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật của hai nước trong việc phòng, chống có hiệu quả các loại tội phạm liên quan đến hai nước;

Trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, hiểu biết lẫn nhau và cùng có lợi, phù hợp với luật pháp quốc tế và pháp luật hiện hành của mỗi nước;

Đã thỏa thuận như sau:

Điều 1

PHẠM VI HỢP TÁC

Hai Bên tiến hành hợp tác ngăn chặn và đấu tranh chống các loại tội phạm sau đây:

1. Các hoạt động khủng bố quốc tế;

2. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả cũng như các loại giấy tờ có giá giả khác;

3. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán trái phép các chất ma túy, các chất hướng thần và các tiền chất;

4. Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép các loại vũ khí đạn dược, vật liệu nổ, chất cháy, chất độc và chất phóng xạ và hạt nhân;

5. Rửa tiền;

6. Tội phạm sử dụng công nghệ cao;

7. Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng giả và buôn lậu;

8. Buôn bán, tàng trữ và vận chuyển trái phép các di sản văn hóa và cổ vật bị đánh cắp;

9. Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy;

10. Tổ chức đưa người xuất nhập cảnh trái phép;

11. Mua bán người;

12. Tội phạm về môi trường;

13. Hoạt động phạm tội có tổ chức xuyên quốc gia khác nếu hai Bên thấy cần thiết.

Điều 2

TRAO ĐỔI THÔNG TIN, TÀI LIỆU

Hai Bên sẽ tiến hành trao đổi các thông tin, tài liệu sau đây:

1. Thông tin về các hoạt động phạm tội đã được nêu tại Điều 1 của Hiệp định này nhằm phục vụ công tác phòng ngừa, điều tra, khám phá các vụ phạm tội;

2. Thông tin về công dân của một Bên đã phạm tội hoặc bị xâm hại trái phép ở phía Bên kia;

3. Các thông tin khác liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm mà hai Bên cùng quan tâm;

4. Các tài liệu hoặc các văn bản pháp luật và các văn bản pháp quy liên quan đến công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm trong phạm vi Hiệp định này;

5. Thông tin về tình hình tội phạm và kết quả công tác điều tra, khám phá của mỗi Bên.

Điều 3

TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC

Hai Bên sẽ tiến hành trao đổi kinh nghiệm công tác trong các lĩnh vực sau đây:

1. Phòng ngừa, ngăn chặn và điều tra, khám phá tội phạm, đặc biệt là các loại tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia bao gồm tội phạm ma túy, tội phạm khủng bố quốc tế, nhập cư bất hợp pháp, tội phạm sử dụng công nghệ cao và các loại tội phạm hình sự khác;

2. Quản lý, kiểm soát vũ khí, phương tiện kỹ thuật dùng cho lực lượng an ninh và cảnh sát, vật liệu nổ, chất cháy, chất độc, chất ma túy, chất phóng xạ và các chất nguy hiểm khác;

3. Quản lý xuất, nhập cảnh và quản lý người nước ngoài;

4. Quản lý an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường không;

5. Kỹ thuật hình sự;

6. Tổ chức phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn;

7. Xây dựng các quy định pháp luật của lực lượng an ninh, cảnh sát;

8. Phối hợp nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ đặc biệt là trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự, tội phạm học, các phương tiện kỹ thuật chuyên dụng hiện đại phục vụ công tác phòng, chống tội phạm;

9. Giữ gìn trật tự an toàn xã hội, chống bạo động, biểu tình bất hợp pháp;

10. Xây dựng lực lượng, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ an ninh, cảnh sát.

Điều 4

HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VÀ TRAO ĐỔI ĐOÀN

1. Hai Bên phối hợp tổ chức hội thảo, gặp gỡ tham vấn, thực tập, mở các khóa học; trao đổi các đoàn cấp cao và cấp chuyên viên nhằm thực hiện các nội dung hợp tác trong phạm vi Hiệp định này.

2. Việc tiến hành các hoạt động phối hợp hoặc trao đổi đoàn phải được lập kế hoạch ngay từ đầu năm tài chính và đưa vào chương trình hàng năm theo thỏa thuận của hai Bên và phải thông báo thành phần mỗi đoàn cho Bên tiếp nhận chậm nhất là 15 ngày trước khi đoàn xuất cảnh đến nước tiếp nhận.

3. Chi phí giao thông quốc tế đi và về của các đoàn được ghi trong Hiệp định này do Bên cử đoàn đảm nhận; các chi phí cần thiết khác trên lãnh thổ của Bên tiếp nhận sẽ do Bên tiếp nhận chịu trách nhiệm, trừ trường hợp hai Bên có những thỏa thuận khác.

Điều 5

BẢO MẬT THÔNG TIN, TÀI LIỆU

1. Theo yêu cầu của Bên cung cấp thông tin, tài liệu, mẫu vật hay phương tiện kỹ thuật trong khuôn khổ Hiệp định này, Bên tiếp nhận phải áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo bí mật cho các thông tin, tài liệu, mẫu vật hay phương tiện kỹ thuật đó;

2. Các thông tin, tài liệu, mẫu vật và phương tiện kỹ thuật được trao cho nhau không được chuyển giao cho Bên thứ ba nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bên cung cấp.

Điều 6

QUYỀN TỪ CHỐI

Nếu một Bên cho rằng yêu cầu hợp tác trong phạm vi của Hiệp định này của Bên kia có thể làm phương hại đến chủ quyền, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội hoặc các lợi ích cơ bản khác hoặc trái với pháp luật hiện hành hay nghĩa vụ quốc tế của nước mình thì có thể từ chối hoàn toàn hoặc từ chối một

phần yêu cầu hợp tác đó và phải có thông báo kịp thời bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối cho Bên kia biết.

Điều 7

PHẠM VI ÁP DỤNG

Hiệp định này không gây trở ngại đến việc thực hiện các quy định về dẫn độ và về tương trợ tư pháp trong các vấn đề hình sự, dân sự giữa các cơ quan Nhà nước của hai Bên cũng như các thỏa thuận quốc tế mà hai Bên tham gia.

Điều 8

CÁC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

1. Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ủy quyền cho Bộ Công an Việt Nam và Chính phủ Cộng hoà Mô-dăm-bích ủy quyền cho Bộ Nội vụ là cơ quan thực hiện Hiệp định này.

2. Trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình, các cơ quan thực hiện Hiệp định này có thể tiếp xúc trực tiếp, tham khảo ý kiến lẫn nhau bằng văn bản hoặc có thể cụ thể hóa Hiệp định bằng các Nghị định thư, Kế hoạch hợp tác nhằm thực hiện có hiệu quả Hiệp định này.

Điều 9

GIẢI QUYẾT BẤT ĐỒNG

1. Khi có vấn đề mới hoặc bất đồng nảy sinh liên quan đến việc giải thích, áp dụng hoặc thực hiện Hiệp định này thì hai Bên sẽ giải quyết thông qua đàm phán, thương lượng trực tiếp giữa các cơ quan có thẩm quyền được nêu tại Điều 8 của Hiệp định này.

2. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận thông qua đàm phán, thương lượng theo mục 1 của Điều này thì những bất đồng đó sẽ được xử lý thông qua đường ngoại giao và không được để cho bất cứ Bên thứ ba nào giải quyết.

Điều 10

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản qua đường ngoại giao về việc hai Bên hoàn thành các thủ tục pháp lý nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định sẽ có hiệu lực trong 05 (năm) năm và được mặc nhiên gia hạn từng 01 (một) năm trừ khi một trong hai Bên có thông báo cho Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao về ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định ít nhất 03 (ba) tháng trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

3. Hiệp định này có thể được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa hai Bên.

Làm tại Maputo, Mô-dăm-bích, ngày 10 tháng 6 năm 2011 thành hai bản, bằng tiếng Việt, tiếng Bồ Đào Nha và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau, bản tiếng Anh sẽ được lấy làm chuẩn.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ**
CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM	**CỘNG HOÀ MÔ-DĂM-BÍCH**
Đại tướng Lê Hồng Anh	**Alberto Ricardo Mondlane**
Bộ trưởng Bộ Công an	**Bộ trưởng Bộ Nội vụ**

AGREEMENT

BETWEEN

THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

AND

THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF MOZAMBIQUE

ON COOPERATION IN PREVENTION AND FIGHT AGAINST CRIMES

Preamble

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of Mozambique (hereinafter referred to as the "two Parties");

Desiring to promote further cooperation and friendship relations between the two countries in the spirit of unity and solidarity;

Recognizing the significance of the cooperation between law enforcement agencies of the two countries in effectively preventing and fighting against crimes in relation to the two countries;

Basing on principles of mutual respect for independence, sovereignty and non-interference in the internal affairs of other States, equality, mutual understanding and benefit in accordance with international laws and existing laws of each country;

Have agreed as follows:

Article 1

SCOPE OF COOPERATION

The two Parties shall cooperate to prevent and combat the following crimes:

1. Acts of international terrorism;

2. Making, stockpiling, transporting, circulating counterfeit currency and forged documents;

3. Illicitly producing, stockpiling, transporting and trafficking in narcotic and psychotropic substances and precursors;

4. Illicitly manufacturing, stockpiling, transporting, using of and trading in arms, ammunition, explosive materials and inflammable, toxic, radioactive, nuclear substances;

5. Money laundering;

6. High-tech crime;

7. Smuggling as well as producing, stockpiling, transporting and trading in prohibited, false commodities;

8. Illicitly possessing, transporting and trading in stolen cultural objects and antiques;

9. Dissemination of pornographic products;

10. Illegal migration ;

11. Human trafficking;

12. Environment-related crimes;

13. Other transnational organized crimes if the two Parties deem it necessary.

Article 2

EXCHANGE OF INFORMATION AND DOCUMENTS

The two Parties shall exchange the following information and documents:

1. Information on criminal activities referred to in Article 1 of this Agreement facilitating the prevention, investigation and detection of crime cases;

2. Information on citizens of each Party who have committed crime or been illicitly victimized in the territory of the other Party;

3. Other information relating to prevention and fight against crimes concerned by both Parties;

4. Legal documents and regulations relevant to the prevention and fight against crimes in accordance with this Agreement;

5. Information on crime situation as well as results of crime investigation and detection in each country.

Article 3

EXCHANGE OF WORKING EXPERIENCE

The two Parties shall exchange working experience in the following areas:

1. Prevention, deterrence, investigation and detection of crimes, in particular transnational organized crime, narcotic crime, international terrorism, illegal migration, cyber crime and other criminal activities;

2. Management and control of weapons, technical equipment used by security and police forces as well as management and control of explosive materials, inflammable, toxic, narcotic, radioactive and other hazardous substances;

3. Management and control of immigration and aliens;

4. Management of traffic order and safety on roads, railways, waterways and airways;

5. Management of forensic science examination;

6. Fire prevention, fighting and rescue;

7. Making of legal regulations governing security and police forces;

8. Coordination in researching and applying scientific and technological achievements, particularly in the fields of forensic science, criminology, research and application of specialized modern technical equipment facilitating the prevention and fight against crimes;

9. Maintenance of social order and safety; suppression of riots and illegal demonstrations;

10. Personnel management, education and training for security and police forces.

Article 4

COORDINATE ACTIVITIES AND DELEGATION EXCHANGE

1. The two Parties shall coordinate to organize seminars, consultation meetings, field training, training courses, and exchange of high-ranking and expert-level delegations in order to carry out the contents of cooperation under this Agreement.

2. The implementation of coordinate activities and delegation exchange shall be specifically set out in an annual program agreed by the two Parties from the beginning of the fiscal year and the composition of each delegation shall be provided to the receiving Party at least 15 days prior to its departure.

3. The sending Party shall bear international travel expenses for the delegations for the purposes of this Agreement; the receiving Party shall take responsibility for other necessary expenses incurred in its territory, or otherwise agreed by both Parties.

Article 5

CONFIDENTIALITY OF INFORMATION, DOCUMENTS

1. The receiving Party shall, if so requested by the providing Party, apply every necessary measure to keep confidential all the information, documents, specimens or technical equipment provided for the purposes of this Agreement;

2. The information, documents, specimens and technical equipment provided to each other shall not be transferred to any third Party without the consent in writing of the providing Party.

Article 6

DISCRETIONARY REFUSAL OF COOPERATION

The request for cooperation made by the requesting Party, for the purposes of this Agreement, may be refused in whole or in part if the requested Party considers that the request may impair its sovereignty, national security, social order and safety or other vital interests, or against its existing laws or international obligations that the requested Party adheres to, and in this case the

requested Party shall timely notify the requesting Party of the refusal and well-founded reasons for that in writing.

Article 7

SCOPE OF APPLICATION

This Agreement shall not infringe the implementation of the provisions of extradition and mutual legal assistance in criminal, civil matters between governmental agencies of the two Parties as well as other international agreements that the two Parties adhere to.

Article 8

COMPETENT AUTHORITIES

1. The Government of the Socialist Republic of Vietnam shall, for the implementation of this Agreement, designate the Ministry of Public Security of Vietnam (MPS) and the Government of the Republic of Mozambique shall designate the Ministry of Interior of Mozambique (MINT) to act as competent authorities.

2. The competent authorities may, within their scope of functions and capacities, and for the effective and specific implementation of this Agreement, communicate directly and consult each other by notes, or may sign Protocols, Programs of Cooperation thereof.

Article 9

RESOLUTION OF DISPUTES

1. Any new matter or dispute arising out of the interpretation, application or implementation of this Agreement shall be settled through direct negotiation and talks between the competent authorities referred to in Article 8 of this Agreement.

2. In case no agreement is reached through negotiation and talks in conformity with paragraph 1 of this Article, such matter and dispute shall be settled through diplomatic channel and shall not be submitted to any third Party for settlement.

Article 10

ENTRY INTO FORCE

1. This Agreement shall enter into force upon the receipt through diplomatic channel of the last written notification that the Parties have fulfilled their respective internal procedures necessary for its entry into force.

2. This Agreement shall remain in force for 05 (five) years and be automatically renewed for each period of 01 (one) year unless either Party notifies the other in writing through diplomatic channel of its intention to terminate the Agreement at least 03 (three) months prior to the expiration of the Agreement.

3. This Agreement may be amended and supplemented as agreed between the two Parties.

Done in duplicate at Maputo, Mozambique on the 10th day of June, 2011 in the Vietnamese, Portuguese and English languages, all texts being equally authentic. In case of any divergence in interpretation, the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM	FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF MOZAMBIQUE
H.E. General Le Hong Anh	**H.E. Alberto Ricardo Mondlane**
Minister of Public Security	**Minister of Interior**

ACORDO DE COOPERAÇAO

ENTRE

O GOVERNO DA REPÚBLICA DE MOÇAMBIQUE

E

O GOVERNO DA REPÚBLICA SOCIALISTA DO VIETNAME

NO DOMÍNIO DA PREVENÇÃO E COMBATE A CRIMINALIDADE

PREÂMBULO

O Governo da República de Moçambique e o Governo da República Socialista do Vietname (daqui por diante designados por "Partes");

Desejosos em promover a cooperação e as relações de amizade entre os dois Países no espírito de unidade e solidariedade;

Reconhecendo o significado da cooperação entre as Agências de Manutenção de Lei e Ordem dos dois Países na prevenção e combate efectivo da criminalidade nos respectivos Países;

Baseando-se nos princípios do respeito mútuo, independência, soberania e não interferência nos assuntos internos dos outros Estados, igualdade, benefício e mútua compreensão do Direito Internacional e da legislação existente em cada um dos Países;

Acordam o seguinte:

Artigo 1

ÂMBITO DA COOPERAÇÃO

As Partes devem cooperar por forma a prevenir e combater os seguintes crimes:

1. Actos de Terrorismo Internacional;
2. Produção, armazenagem, transporte, circulação de documentos e dinheiro falsos;
3. Produção ilícita, armazenagem, transporte e tráfico de substâncias narcóticas e psicotrópicas;
4. Produção ilícita, armazenagem, transporte, uso e comércio de armas de fogo, munições, materiais explosivos e inflamáveis, tóxicos, substâncias radioactivas e nucleares;
5. Branqueamento de capitais;
6. Crimes tecnológicos;
7. Contrabando assim como produção, armazenagem, transporte e comércio de mercadorias contrafeitas e proibidas;

8. Posse ilícita, transporte e comércio de antiguidades e objectos culturais roubados;

9. Disseminação de produtos pornográficos;

10. Migração ilegal;

11. Tráfico de seres humanos;

12. Contra o meio ambiente;

13. Outras formas de crime organizado transnacional caso as duas Partes considerem necessário.

Artigo 2

TROCA DE INFORMAÇÃO E DOCUMENTOS

As Partes devem trocar a seguinte informação e documentos:

1. Informação sobre actividades criminosas referidas no Artigo 1 do presente Acordo por forma a facilitar a prevenção, investigação e detenção dos agentes do crime;

2. Informação sobre cidadãos de cada uma das Partes que tenham cometido algum crime ou sido ilicitamente vitimizados no território da outra Parte;

3. Outra informação relativa a prevenção e combate a crimes que preocupem ambas Partes;

4. Documentos legais e regulamentos relevantes na prevenção e combate ao crime no quadro do presente Acordo;

5. Informação sobre a situação criminal assim como resultados da investigação criminal e detenção em cada um dos Países.

Artigo 3

TROCA DE EXPERIÊNCIA DE TRABALHO

As Partes devem trocar experiência de trabalho nas seguintes áreas:

1. Prevenção, dissuasão, investigação e esclarecimento de crimes, particularmente os organizados transnacionais, tráfico de drogas,

terrorismo internacional, migração ilegal, cibernéticos e outras actividades criminosas;

2. Gestão e controlo de armas de fogo, equipamento técnico usado pelas Forças Policiais e de Segurança, assim como na gestão e controlo de materiais explosivos, inflamáveis, tóxicos, drogas, substâncias radioactivas e outras perigosas;

3. Gestão e controlo da imigração e dos estrangeiros;

4. Gestão e segurança do tráfego rodoviário, ferroviário, marítimo e aéreo;

5. Gestão e análise forense;

6. Prevenção, combate a incêndios e salvamentos;

7. Produção de legislação que regule as Forças Policiais e de Segurança;

8. Coordenação na pesquisa e aplicação de conhecimentos científicos e tecnológicos, particularmente no domínio forense, criminologia, pesquisa e utilização de equipamento técnico moderno especializado com vista a facilitar a prevenção e combate a criminalidade;

9. Manutenção da Segurança e Ordem Social, supressão de manifestações e demonstrações ilegais;

10. Gestão de recursos humanos, educação e formação das Forças Policiais de Segurança.

Artigo 4

COORDENAÇÃO DE ACTIVIDADES E TROCA DE DELEGAÇÕES

1. As Partes devem coordenar por forma a organizarem seminários, reuniões de consulta, formação, troca de delegações técnicas de alto nível por forma a implementar os conteúdos do presente Acordo de Cooperação.

2. A implementação das actividades de coordenação e troca de delegações deverá ser devidamente estabelecida num programa anual a ser acordado entre as Partes no início do ano fiscal, devendo a composição de cada delegação ser disponibilizada a Parte anfitriã pelo menos 15

dias antes da sua partida.

3. A Parte remetente deverá responsabilizar-se pelas passagens aéreas internacionais da delegação no quadro do presente Acordo, devendo a Parte anfitriã responsabilizar-se por outras despesas contraídas no seu território ou acordas por ambas Partes.

Artigo 5

CONFIDENCIALIDADE DE INFORMAÇÃO, DOCUMENTOS

1. A Parte anfitriã deverá, caso seja solicitado pela Parte remetente, aplicar todas as medidas necessárias por forma a manter a confidencialidade de toda informação, documentos, amostra de equipamento técnico fornecidos no quadro do presente Acordo;

2. A informação, documentos, amostra de equipamento técnico disponibilizados por cada uma das Partes, não devem ser transferidos a uma terceira Parte sem o consentimento por escrito da Parte fornecedora.

Artigo 6

RECUSA DISCRICIONÁRIA DE COOPERAÇÃO

O pedido de cooperação feito pela Parte solicitante, no quadro do presente Acordo, poderá no todo ou em parte ser recusada, caso a Parte solicitada considere que o referido pedido poderá por em causa a sua soberania, Segurança Nacional, Segurança e Ordem Social ou outros interesses vitais, bem como a sua legislação interna ou obrigações internacionais de que seja parte e, neste caso a Parte solicitada deverá com a devida antecedência notificar por escrito, a Parte solicitante da recusa, através de fundamentos claros.

Artigo 7

ÂMBITO DE APLICAÇÃO

O presente Acordo não deverá violar a implementação das provisões da extradição e assistência legal mútua em assuntos criminais, assuntos civis entre as Agências Governamentais das duas Partes, bem como doutros Acordos internacionais que ambas Partes tenham aderido.

Artigo 8

AUTORIDADES COMPETENTES

1. O Governo da República de Moçambique deverá para implementação do presente Acordo, designar o Ministério do Interior da República de Moçambique (MINT) e o Governo da República Socialista do Vietname deverá designar o Ministério da Segurança Pública do Vietname (MPS) para agirem como autoridades competentes.

2. As Autoridades Competentes podem no quadro das suas funções e capacidades, visando a implementação específica e efectiva do presente Acordo, comunicar e consultar directamente uma com a outra, através da troca de Notas, ou caso seja necessário poderão assinar Protocolos e Programas de Cooperação.

Artigo 9

RESOLUÇÃO DE DISPUTAS

1. Qualquer assunto novo ou disputa resultante da interpretação, aplicação ou implementação do presente Acordo deverá ser resolvido através da negociação directa e conversações entre as Autoridades Competentes referidas no Artigo 8 do presente Acordo.

2. Caso não se alcance nenhum acordo através da negociação e conversações em conformidade com o parágrafo 1 do presente Artigo, o caso em alusão ou disputa deverão ser resolvidos através dos canais diplomáticos e a sua resolução não deverá ser submetida a uma terceira Parte.

Artigo 10

ENTRADA EM VIGOR

1. O presente Acordo deverá entrar em vigor após a recepção através dos canais diplomáticos apropriados da última notificação, confirmando que as Partes já concluíram os seus procedimentos internos para sua entrada em vigor.

2. O presente Acordo permanecerá em vigor por um período de 05 (cinco) anos, sendo automaticamente renovável pelo período de 01 (um) ano, a não ser que uma das Partes notifique a outra por escrito, através dos

canais diplomáticos, a sua intenção de termina-lo três 803) meses antes deste expirar.

3. O presente Acordo poderá ser emendado ou a sua implementação suspensa conforme acordado entre as Partes.

Feito em dois originais em Maputo, aos 10 dia dc Junho de 2011 em língua Portuguesa, Vietnamita e Inglesa, sendo ambos textos igualmente autênticos. Em caso de qualquer divergência na interpretação o texto em língua inglesa deverá prevalecer.

Pelo Governo da República de Moçambique

Sua Excelência
Alberto Ricardo Mondlane
Ministro do Interior

Pelo Governo da República Socialista do Vietname

Sua Excelência
General Le Hong Anh
Ministro da Segurança Pública